

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST
Ngày 29- 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Đỗ Hồng Phúc

2/ Bà Phạm Thị Phương Linh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:* Ông Kim Bách Chiến- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2018/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXHS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác không), sinh ngày 09/12/1997, nơi sinh và nơi cư trú tại: Phố C, phường NV, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Phan Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/8/2018 cho đến nay (có mặt).

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T bị đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 2070/QĐ-UB-NC ngày 18/9/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã P (nay là thành phố P). Bị cáo đã chấp hành xong ngày 18/7/2014.

- *Người bị hại:*

Cháu Trần Văn L, sinh ngày 10/9/2002

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Văn L là: Ông Trần Văn B, sinh năm 1972 (có mặt) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977 (vắng mặt)- Là bố mẹ đẻ của cháu L.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn D, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Đều có cùng địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bảo vệ quyền lợi ích, hợp pháp cho cháu Trần Văn L là ông Lê Văn Duy- Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Văn E, sinh năm 1974(vắng mặt)

Đại chỉ: Khu 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/8/2018, cháu Trần Văn L mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, dung lượng 32BG với giá 8.5000.000đ rồi lắp sim thuê bao số 01255.620.XXX để sử dụng. Ngày 28/8/2018, cháu L lấy tên tài khoản là “Hứa Văn V” để đăng bán chiếc điện thoại này trên mạng xã hội Facebook. Thấy thông tin rao bán, Nguyễn Văn T đang làm nhân viên cho quán cầm đồ 68AA ở thôn M, xã T lấy tên Facebook là “Nguyễn Hải N” nhắn tin làm quen với cháu L. T thỏa thuận sẽ mua điện thoại với giá 9.400.000đ và hẹn cháu L đến khu vực cổng chào huyện Y để trao đổi, mua bán, đây là khu vực vắng người qua lại. Quá trình 02 bên trao đổi có lúc T nhắn tin qua mạng Facebook, có lúc nhắn tin qua điện thoại T mượn của anh Phan Văn F. Sau khi thống nhất, khoảng 11h ngày 30/8/2018 cháu L rủ anh họ là Trần Việt H, sinh ngày 30/5/2001 cùng đi bán điện thoại. Anh H đồng ý điều khiển xe mô tô BKS: 88H7 - 0229 chở L đến điểm hẹn T ở khu vực cổng chào thuộc địa phận thôn V, xã ĐC, huyện Y. Tới nơi, cháu L và anh H cùng vào quán nước của bà Nguyễn Thị G ở ven đường ngồi đợi T. Lúc này, T đang ở hiệu cầm đồ 68AA đã hỏi mượn của anh Phạm Văn E là chủ hiệu cầm đồ xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 88B1 - 064.23 để đến gặp L. Trước khi đi T mang theo 01 bình xịt hơi cay bằng kim loại, hình trụ tròn cao khoảng 15cm, đường kính khoảng 04cm, bên trong vẫn còn dung dịch hơi cay mục đích làm hung khí đe dọa cháu L để cướp điện thoại. Khoảng 30 phút sau, T đến quán nước của bà G ngồi nói chuyện với L và H. Sau khi xem điện thoại, T yêu cầu cháu L khôi phục cài đặt gốc, đăng xuất tài khoản Icloud (mục đích để sau khi cướp được thì cháu L không thể dùng định vị tìm kiếm được chiếc điện thoại này). Khi thực hiện xong các thao tác này thì thấy Toàn gọi đến số thuê bao 01255.620.XXX nên cháu L đưa máy cho T nghe. Toàn bảo T đến đón tại cổng Công an huyện Yên Lạc nên T đưa lại máy điện thoại cho L hẹn sẽ quay lại lấy máy và trả tiền. Khoảng 15 phút sau, T quay lại vị trí cháu L và anh H đang ngồi đợi, T quát to: “Chúng mày là bọn lừa đảo, chúng mày lừa bao nhiêu người rồi, điện thoại này không phải của mày. Bây giờ chúng mày theo tao về quán cầm đồ

hay lên công an?” (mục đích trấn áp tinh thần cháu L và để mọi người xung quanh nghĩ cháu L đi lừa bán điện thoại sẽ không can thiệp vào việc của T). Cháu L và anh H sợ hãi không dám phản ứng gì thì T cầm chiếc điện thoại Iphone đang đặt trên mặt bàn đi ra xe định tẩu thoát, cháu L chạy theo xin điện thoại và nói: “Em theo anh lên công an”. T liền dùng tay phải lấy chiếc bình xịt hơi cay từ trong túi quần ra giơ thẳng vào mặt cháu L, cách khoảng 30cm, ngón trỏ phải đặt trên nút bấm sẵn sàng xịt hơi cay vào mặt nếu cháu L có phản ứng. Cháu L nhận thức được tính năng nguy hiểm của chiếc bình xịt hơi cay nên hoảng sợ, lùi lại phía sau không dám phản ứng gì. Thấy vậy, T cất bình xịt hơi cay, điện thoại vào trong người rồi lên xe máy đi về. Tới quán cầm đồ 68AA, T bỏ chiếc bình xịt tại đây và tháo sim điện thoại của cháu L ra lắp sim thuê bao số 0978.784.192 vào máy để sử dụng.

Sau khi nhận được trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ Nguyễn Văn T là đối tượng đã thực hiện hành vi cướp tài sản của cháu Trần Văn L như trên. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, 01 sim số thuê bao 01255.620.XXX, 01 sim thuê bao số 0978.784.192, 17 tờ giấy A4 được in ra từ chiếc điện thoại Iphone 7 Plus liên quan đến nội dung trao đổi, mua bán điện thoại giữa T và cháu L; của anh Phạm Văn E 01 chiếc xe mô tô BKS: 88B1 - 064.23; anh Trần Việt H cũng giao nộp 03 tờ giấy A4 ghi thông tin, hình ảnh nick Facebook “Nguyễn Hải N” và dữ liệu của chiếc điện thoại Iphone 7 Plus bị T chiếm đoạt.

Tại Văn bản số: 53/2018/KL-GĐ ngày 31/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Lạc, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng trị giá 7.900.000đ, 01 sim Vina số 01255.620.XXX trị giá 100.000đ. Tổng giá trị tài sản là 8.000.000đ.

Đối với chiếc bình xịt hơi cay, sau khi thực hiện hành vi phạm tội T khai đã cất giấu trong quán cầm đồ 68AA. Cơ quan điều tra phối hợp cùng chính quyền địa phương và anh Phạm Văn E tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được. Quá trình điều tra, cháu L đã tìm kiếm trên mạng Internet có hình ảnh chiếc bình xịt hơi cay giống với chiếc bình, T sử dụng nên đã cung cấp cho Cơ quan điều tra. Sau khi được nhận dạng, T khẳng định chiếc bình xịt hơi cay mà cháu L cung cấp có đặc điểm tương tự chiếc bình mà T đã sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với anh Phan Văn F, quá trình điều tra làm rõ: Anh F không biết việc T mượn điện thoại của mình để liên lạc với ai, nhằm mục đích gì. Sau khi về quán cầm đồ, thấy T có điện thoại mới anh F hỏi thì T nói là mới lấy được của thằng em nên anh F không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Anh Phạm Văn E cũng

không biết việc T mượn xe mô tô làm phương tiện đi cướp điện thoại và không biết sau khi lấy được tài sản T mang về cất giấu tại hiệu cầm đồ do mình quản lý. Vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh F, anh E.

Vật chứng thu giữ: trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho cháu L 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng cùng 01 sim Vina số 01255.620.XXX và trả cho anh E 01 xe mô tô BKS: 88B1 - 064.23. Cháu L và anh E đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Tạm giữ 01 sim thuê bao số 0978.784.192 của bị cáo T.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT- VKS ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Cướp tài sản" theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 07 09 tháng tù.

Người bảo vệ quyền lợi ích, hợp pháp cho cháu Trần Văn L là ông Lê Văn Duy phát biểu: Nhất trí với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo T thực hiện hành vi rất táo bạo, sử dụng bình xịt hơi cay là phương tiện nguy hiểm để đe dọa cháu L là người chưa đủ 16 tuổi nhằm mục đích cướp tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng trị giá 7.900.000đ và 01 sim điện thoại trị giá 100.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11h30 phút ngày 30/8/2018, tại quán nước của bà Nguyễn Thị G thuộc địa phận thôn V, xã ĐC, huyện Y, Nguyễn Văn T đã dùng 01 chiếc bình xịt hơi cay đe dọa cướp của cháu L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus bên trong lắp 01 thẻ sim. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt trị giá 8.000.000đ.

[2]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình.

Điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm...

d, Sử dụng... phương tiện... nguy hiểm...

e, Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi,...”.

Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự trị an và an toàn toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và trắng trợn giữa ban ngày. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T đã sử dụng bình xịt hơi cay là phương tiện nguy hiểm để đe dọa ngay tức khắc nhằm mục đích cho cháu L hoảng sợ để cướp tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng trị giá 7.900.000đ và 01 sim điện thoại trị giá 100.000đ, thời điểm bị cáo T cướp điện thoại cháu L chưa đủ 16 tuổi. Bản thân bị cáo T đã từng bị đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn phạm tội rất nghiêm trọng, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T cần phải được xử phạt nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T, thấy rằng: Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo cướp của cháu L đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị hại là cháu L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Đối với anh Phan Văn F không biết việc T mượn điện thoại của mình để liên lạc nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Anh Phạm Văn E không biết T mượn xe mô tô làm phương tiện đi cướp điện thoại và không biết sau khi lấy được tài sản T mang về cất giấu tại hiệu cầm đồ do mình quản lý. Vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là cháu Trần Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn E và Phan Văn F không có đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 sim thuê bao di động số: 0978.784.192. Các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý trong quá trình giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Cướp tài sản*".

1/ Áp dụng: Điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/8/2018.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 sim thuê bao di động số: 0978.784.192.

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, bị hại có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Tuấn